



## SAICLONE EP-13 PRIMER

### Sơn lót 1 thành phần gốc nhựa epoxy màng dày

Khả năng bám dính : Tương thích với nhiều vật liệu

Đặc tính : 1 thành phần nhưng tính năng cao như dạng 2 thành phần

Tính tác nghiệp: Có độ dày màng phủ cao

Đáp ứng môi trường: Không chứa các thành phần kim loại nặng như chì, crom

RoHS: Đáp ứng quy định

Cần sơn lót

Chốt sơn Saito

Đặc trưng	THÔNG SỐ SƠN																	
1. Có độ bám dính tuyệt vời với các vật liệu áp dụng ( xem bên dưới)	<p><b>(1) Hướng dẫn sử dụng:</b></p> <p>Cần khuấy kỹ sơn để sơn đồng nhất rồi pha loãng bằng dung môi chuyên dụng trước khi sử dụng.</p> <p>Có thể pha với dung môi lacquer , epoxy nhưng cần phải rửa lần cuối bằng dung môi chuyên dụng( Trường hợp sử dụng độ dày màng cao hãy dùng dung môi saiclone Ep-13)</p>																	
<p align="center"><b>Các vật liệu tương thích</b></p> <p>Thép                      tấm thép xin màu</p> <p>Tấm đồng thau                      tấm thép được xử lý kẽm photphat                      Tấm thép mạ kẽm</p> <p>Tấm thiếc                      tấm thép được xử lý sắt photphat</p> <p>Tấm thép ngoại quan</p> <p>Hợp kim magie ( Sp được xử lý chuyển hóa hóa học )</p> <p>Tấm thép pentit                      Nhôm đúc</p> <p>tấm thép đánh bóng</p> <p>Tấm sắt đen                      hủ tinh</p> <p>2. Độ dày màng phủ cao ( 1 lần sơn có thể đạt tới 40<math>\mu</math>)</p> <p>3. Có thể mài</p>	<p><b>(2) Tỷ lệ pha loãng và độ nhớt pha loãng tùy thuộc vào phương pháp sơn</b></p> <table border="1" data-bbox="805 1523 1396 1892"> <thead> <tr> <th>Phương pháp</th> <th>Dung môi ( Tỷ trọng)</th> <th>Độ nhớt Ford cup No4</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">Sơn lót : trắng, đen, ghi</td> </tr> <tr> <td>Phun sơn</td> <td>15~30%</td> <td>15-30s</td> </tr> <tr> <td>Phun nén khí</td> <td>10~25%</td> <td>20-40s</td> </tr> <tr> <td>Sơn tĩnh điện</td> <td>25~40%</td> <td>12~20s</td> </tr> </tbody> </table>			Phương pháp	Dung môi ( Tỷ trọng)	Độ nhớt Ford cup No4	Sơn lót : trắng, đen, ghi			Phun sơn	15~30%	15-30s	Phun nén khí	10~25%	20-40s	Sơn tĩnh điện	25~40%	12~20s
Phương pháp	Dung môi ( Tỷ trọng)	Độ nhớt Ford cup No4																
Sơn lót : trắng, đen, ghi																		
Phun sơn	15~30%	15-30s																
Phun nén khí	10~25%	20-40s																
Sơn tĩnh điện	25~40%	12~20s																

Sơn phủ tương thích

Dạng sấy khô


Sơn nhựa Melamine alkyd

Sơn nhựa acrylic melamine

Sơn nhựa Fluorine


**3) Tốc độ bay hơi và thời gian sử dụng dung môi chuyên dụng**

Dung môi pha loãng phun sơn

Tên sản phẩm	Tốc độ bay hơi	Thời gian sử dụng
Dung môi Saiclone 999 #900	Chậm	
Dung môi Saiclone 999 #800		
Dung môi Saiclone 999 #500		Tiêu chuẩn mùa hè
Dung môi Saiclone 999 #50		Tiêu chuẩn mùa đông
Dung môi Saiclone 999 #20		
Dung môi Saiclone 999 #10	Nhanh	

- Trường hợp sơn tĩnh điện cũng có thể sử dụng dung môi chuyên dùng cho dạng phun sơn

Dung môi dùng cho sơn có độ dày màng cao

Tên sản phẩm	Tốc độ bốc hơi	Thời gian sử dụng
Saiclone EP-13 #6	Chậm	Chuẩn mùa hè
Saiclone EP-13 #5		
Saiclone EP-13 #4		Chuẩn mùa đông

- Chúng tôi có loại dung môi dùng cho sơn tĩnh điện, tùy vào thiết bị khác nhau sẽ có loại dung môi khác nhau nên hãy trao đổi với chúng tôi

**Bảng màu**

(màu sắc và có thể chênh lệch với thực tế)

Trong suốt Trắng Đen ghi

**(4) Thiết lập thời gian chuẩn bị**

Đối với sơn 2 phủ, 1 lần sấy

(Sơn ướt trên ướt)

Trên 15P (20oC)

Đối với sơn 2 phủ 2 sấy

Trên 5p (20oC)

<p style="text-align: center;"><b>Đóng gói</b></p> <p>Sơn lót Saiclone EP-13 ( các màu) 16kg</p> <p>Saiclone EP-13 trong suốt 16L</p> <p>Dung môi Saiclone 999 ( các loại) 16L</p> <p>Dung môi Saiclone EP-13 (các loại) 16L</p>	<p><b>(5) Điều kiện sấy khô</b></p> <p>Chuẩn bị: 140~150°C x 20p</p> <p>Giới hạn sấy khô: 180oC x20p</p> <p>( Trường hợp 2 phủ 1 sấy)</p>
	<p><b>(6) Lượng sơn phủ</b></p> <p>Trường hợp sơn đặt độ dày 20μ~40 μ thì 70~140g/m<sup>2</sup></p> <p>Độ dày màng sơn tiêu chuẩn 30 μm</p>

## HIỆU SUẤT MÀNG SƠN

Thông số kiểm tra dưới đây cho thấy hiệu suất màng phủ của sơn Saiclone Ep-13 rất ưu việt . Đây là dữ liệu mang tính đại diện thực hiện trên thép ngoại quan và thép không gỉ , thông số đối với các vật liệu khác hãy trao đổi với bộ phận kỹ thuật của công ty chúng tôi

### ĐIỀU KIỆN CHUẨN BỊ MẪU THỬ

• Sơn phủ : sơn nhựa Melamine Alkyd		Sơn phủ : Sơn nhựa Acrylic Melamine	
Tẩy nhòn	Chất tẩy dầu mỡ lacquer	Tẩy nhòn	Chất tẩy dầu mỡ lacquer
Phương pháp	Phun sơn	Phương pháp	Phun sơn
Sơn lót	Saiclone EP-13 trắng	Sơn lót	Saiclone EP-13 trắng
Độ dày	25 μ	Độ dày	25 μ
Sơn phủ	#30 Meler xám	Sơn phủ	Acrysait UB- 60 trắng
Quy trình	2 phủ 1 sấy	Quy trình	2 phủ 1 sấy
Điều kiện sấy	140°C x 20p	Điều kiện sấy	150°C x 20p

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tấm thép ngoại quan ( 150x70x0.8mm)

Loại sơn Nội dung	Saiclone EP-13 Primer + #30 Meler trắng	Saiclone EP-13 Primer + Acrysaít UB- 60 trắng	Kết quả
Độ dày sơn lót	25	25	Máy đo độ dày màng điện từ $\mu\text{m}$
Độ dày sơn phủ	25	25	
Độ bóng gương	91.1	90	Độ bóng gương 60°
Độ bám dính ( Phương pháp cắt ngang)	100/100	100/100	PP bằng dính cắt chéo 1x1mm
Khả năng chống gập	5	3.2	Máy kiểm tra erichsen phun ra mm
Chống va đập	45	45	Kiểu Dupont $\frac{1}{2}$ inchm 500g, độ cao cm
Độ cứng	F	2H	JIS K 5600-5-4  Độ cứng bút chì Mitsubishi Uni ( trầy xước)
Tính chống nước	Bình thường	Bình thường	Ngâm trong nước máy ( 20°C) 480H ngoại quan
Tính chống nước sôi	Bình thường	Bình thường	Ngâm trong nước sôi 10 ngoại quan
Tính kháng axit	24H bình thường	240H bình thường	Ngâm trong axit Sunfuric 5% ( 20°C) ngoại quan
Tính kháng kiềm	24H bình thường	240H bình thường	Ngâm xút 5% ( 20°C) ngoại quan
Tính kháng dầu	Bình thường	Bình thường	Dầu phanh Mitsubishi ( 20°C) ngâm trong 1000H ngoại quan
Tính kháng xăng	Bình thường	Bình thường	Xăng thông thường ( 20°C) trng 7H ngoại quan
Tính chống ẩm	Bình thường	Bình thường	50°C x 98 ~ 100% RH

			240H
Tính chống phun muối trung tính	Trong khoảng 3mm	Trong khoảng 3mm	5% Nacl, 35oC, 800H Bong tróc 1 chiều mm

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
SUS 304 ( 150x70x0.8mm)

Loại sơn Nội dung	Saiclone EP-13 Primer + #30 Meler trắng	Saiclone EP-13 Primer + Acrysait UB- 60 trắng	Kết quả
Độ dày sơn lót	25	25	Máy đo độ dày màng điện tử $\mu\text{m}$
Độ dày sơn phủ	25	25	
Độ bóng gương	90.5	91	Độ bóng gương 60°
Độ bám dính ( Phương pháp cắt ngang)	100/100	100/100	PP bằng dính cắt chéo 1x1mm
Khả năng chống gập	5	3.2	Máy kiểm tra erichsen phun ra mm
Chống va đập	45	45	Kiểu Dupont $\frac{1}{2}$ inchm 500g, độ cao cm
Độ cứng	F	2H	JIS K 5600-5-4 Độ cứng bút chì Mitsubishi Uni ( trầy xước)
Tính chống nước	Bình thường	Bình thường	Ngâm trong nước máy ( 20°C) 480H ngoại quan
Tính chống nước sôi	Bình thường	Bình thường	Ngâm trong nước sôi 10 ngoại quan
Tính kháng axit	24H bình thường	240H bình thường	Ngâm trong axit Sunfuric 5% ( 20°C) ngoại quan
Tính kháng kiềm	24H bình thường	240H bình thường	Ngâm xút 5% ( 20°C) ngoại quan
Tính kháng dầu	Bình thường	Bình thường	Dầu phanh Mitsubishi ( 20°C) ngâm trong 1000H

			ngoại quan
Tính kháng xước	Bình thường	Bình thường	Xước thông thường ( 20°C) trình 7H ngoại quan
Tính chống ẩm	Bình thường	Bình thường	50°C x 98 ~ 100% RH 240H
Tính chống phun muối trung tính	0mm	0mm	5% NaCl, 35°C, 1000H Bong tróc 1 chiều mm

(Xin lưu ý) Thử nghiệm này được thực hiện bởi công ty chúng tôi bằng cách sử dụng các vật liệu thông thường có sẵn trên thị trường. Trên thị trường có rất nhiều loại khác vật liệu nhau quý khách vui lòng thử nghiệm kỹ trước khi sử dụng

#### LƯU Ý KHI SỬ DỤNG

- Loại bỏ triệt để rỉ sét, bụi bẩn, dầu, độ ẩm, v.v. khỏi vật cần phủ.
- Hãy khuấy đều sơn trước khi sử dụng.
- Khi sử dụng sơn bột cho lớp phủ trên cùng, vui lòng sử dụng phương pháp 2 sơn 2 sấy  
Khi sử dụng 2 lớp sơn và 1 lớp sấy (ướt trên ướt) thì hiện tượng thấm nước có thể xảy ra ở lớp phủ trên cùng.
- Khi sử dụng trên vật liệu nhôm đúc, khả năng bám dính tùy thuộc vào loại bề mặt vì thế vui lòng kiểm tra trước khi sử dụng.
- Xin lưu ý rằng nếu sử dụng chất chống dính, chất bảo dưỡng, v.v. trong vật liệu, nó có thể ảnh hưởng đến khả năng bám dính của sơn, vui lòng kiểm tra trước khi sử dụng.
- Khi sử dụng lò để sấy khô thì làm nóng dưới 140°C và tùy thuộc vào loại sơn phủ và quy trình sơn có thể sẽ phát sinh nhả Đảm bảo sử dụng chất dung môi chuyên dụng làm sạch thiết bị.
- Vui lòng tham khảo Bảng dữ liệu an toàn vật liệu (MSDS) trước khi sử dụng.

---

## CÔNG TY TNHH SƠN SAKURA VIỆT NAM

Lô I4-2, KCN Quế Võ (mở rộng), Phường Phượng Mao, Thị Xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0222 361 8633

Fax: 0222 – 361 863

Mail: [info@sakurapaint.vn](mailto:info@sakurapaint.vn)

